ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG BÀN THẠCH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN TRỰC TIẾP QUA TUYÊN TRUYỀN VIÊN CƠ SỞ PHƯỜNG BÀN THẠCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1807 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch UBND phường Bàn Thạch)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức, quản lý và hoạt động tuyên truyền trực tiếp thông qua tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn phường Bàn Thạch.

2. Quy chế này áp dụng đối với tuyên truyền viên cơ sở được Chủ tịch UBND phường Bàn Thạch quyết định công nhận; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn phường.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở phải bảo đảm đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương.

2. Thông tin tuyên truyền phải bảo đảm chính xác, kịp thời, thiết thực, phù hợp với từng đối tượng và đặc điểm dân cư trên địa bàn phường.

3. Hoạt động tuyên truyền trực tiếp phải gắn với công tác vận động Nhân dân, nắm bắt tình hình, tiếp nhận và phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; không tự ý cung cấp, phát tán những thông tin chưa được kiểm chứng hoặc chưa được cơ quan có thẩm quyền cung cấp.

4. Kết hợp tuyên truyền trực tiếp với ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mạng xã hội và các phương thức thông tin phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền trên địa bàn phường.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tuyên truyền viên cơ sở

1. Tuyên truyền viên cơ sở do Chủ tịch UBND phường quyết định công nhận theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở.

2. Đối tượng lựa chọn, công nhận tuyên truyền viên cơ sở gồm:

a) Bí thư chi bộ;

b) Tổ trưởng tổ dân phố;

c) Trưởng Ban công tác Mặt trận.

3. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ tuyên truyền, quy mô dân số, đặc điểm dân cư và tình hình thực tế của từng tổ dân phố, Chủ tịch UBND phường quyết định số lượng tuyên truyền viên cơ sở phù hợp, bảo đảm mỗi tổ dân phố có ít nhất 01 (một) tuyên truyền viên cơ sở.

4. Tuyên truyền viên cơ sở hoạt động theo sự phân công, hướng dẫn của Chủ tịch UBND phường và phối hợp với cấp ủy chi bộ, Ban công tác Mặt trận, tổ dân phố và các lực lượng làm công tác thông tin, tuyên truyền tại cơ sở.

Điều 4. Tiêu chuẩn tuyên truyền viên cơ sở

Tuyên truyền viên cơ sở phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản sau:

1. Có phẩm chất chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng; chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có phẩm chất đạo đức, lối sống tốt; có uy tín trong Nhân dân; không trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên theo quy định của pháp luật.

2. Có khả năng truyền đạt thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời; có khả năng tiếp nhận, tổng hợp và phản ánh ý kiến của Nhân dân.

3. Thông thạo địa bàn, nắm được đặc điểm dân cư, tình hình đời sống, nhu cầu thông tin và những vấn đề người dân quan tâm tại tổ dân phố.

4. Có kỹ năng giao tiếp, vận động, thuyết phục; có khả năng diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

5. Có ý thức sử dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và các phương thức thông tin phù hợp để hỗ trợ hoạt động tuyên truyền.

Điều 5. Lựa chọn, công nhận và kiện toàn tuyên truyền viên cơ sở

1. Phòng Văn hóa - Xã hội là đầu mối tham mưu UBND phường rà soát nhu cầu, số lượng và danh sách tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn.

2. Trên cơ sở rà soát, Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và các tổ dân phố để đề xuất nhân sự tuyên truyền viên cơ sở theo đúng đối tượng, tiêu chuẩn quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp danh sách, tham mưu Chủ tịch UBND phường xem xét, quyết định công nhận tuyên truyền viên cơ sở.

4. Hằng năm hoặc khi có sự thay đổi về nhân sự, Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND phường kiện toàn, bổ sung hoặc thay thế tuyên truyền viên cơ sở không còn đủ điều kiện hoặc không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Điều 6. Quyền lợi và trách nhiệm của tuyên truyền viên cơ sở

1. Quyền lợi:

a) Được cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền;

b) Được tham gia các hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền khi được triệu tập hoặc cử tham gia;

c) Được hưởng chế độ thù lao và các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động tuyên truyền theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách.

2. Trách nhiệm:

a) Tuyên truyền, vận động Nhân dân theo sự phân công, hướng dẫn của Chủ tịch UBND phường;

b) Truyền đạt đầy đủ, chính xác, kịp thời các nội dung thông tin được cung cấp;

c) Chủ động nghiên cứu, cập nhật thông tin chính thống để phục vụ công tác tuyên truyền;

d) Tiếp nhận ý kiến, phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; kịp thời báo cáo UBND phường hoặc cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết;

đ) Không tự ý đưa ra kết luận, giải thích hoặc cam kết thay cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền;

e) Phối hợp với cấp ủy chi bộ, Ban công tác Mặt trận, tổ dân phố và các lực lượng có liên quan trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân;

g) Tích cực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, các kỹ năng sử dụng thiết bị công nghệ mới để tăng hiệu quả công tác tuyên truyền.

Điều 7. Nội dung tuyên truyền

1. Tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu đến Nhân dân theo quy định của pháp luật và định hướng của cấp ủy, chính quyền địa phương.

2. Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, chương trình và quy định của thành phố, phường có liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân.

3. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị và các nhiệm vụ khác của địa phương.

4. Thông tin, giải thích, tuyên truyền các nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với những vấn đề Nhân dân quan tâm, phản ánh, kiến nghị.

5. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Nhân dân trong việc nhận diện, phòng ngừa và phản bác thông tin sai lệch, thông tin giả, thông tin chưa được kiểm chứng trên môi trường mạng theo định hướng và tài liệu của cơ quan có thẩm quyền.

6. Tăng cường kết hợp tuyên truyền trực tiếp với các phương thức thông tin hiện đại, phù hợp với điều kiện tiếp cận thông tin của người dân, như nền

tảng số, mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin trên Internet và các kênh thông tin chính thống của phường.

7. Việc tuyên truyền trên nền tảng số, mạng xã hội phải bảo đảm sử dụng thông tin chính thống, chính xác, đúng thẩm quyền và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 8. Hình thức, thời gian và địa điểm tuyên truyền

1. Tuyên truyền viên cơ sở thực hiện tuyên truyền bằng hình thức trực tiếp tại tổ dân phố, các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt cộng đồng và các hình thức phù hợp khác.

2. Tùy theo nội dung tuyên truyền và đặc điểm dân cư, có thể kết hợp tuyên truyền trực tiếp với việc cung cấp, chia sẻ thông tin trên các nền tảng số, mạng xã hội và các kênh thông tin chính thống của phường.

3. Thời gian, địa điểm và quy mô tuyên truyền phải phù hợp với nội dung tuyên truyền, điều kiện thực tế và thời gian sinh hoạt của Nhân dân, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, không gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cộng đồng dân cư.

Điều 9. Quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở

1. Chủ tịch UBND phường chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo và tổ chức hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm:

a) Tham mưu UBND phường quản lý, theo dõi, hướng dẫn hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở;

b) Tham mưu xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền và cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền;

c) Theo dõi, tổng hợp tình hình hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở; tham mưu tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ khi cần thiết;

d) Tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến, phản ánh của tuyên truyền viên cơ sở và tham mưu UBND phường xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết;

đ) Tham mưu rà soát, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở.

3. Tuyên truyền viên cơ sở chịu sự quản lý, chỉ đạo của Chủ tịch UBND phường; phối hợp với cấp ủy chi bộ, Ban công tác Mặt trận và tổ dân phố trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân và cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công.

5. UBND phường tổ chức đánh giá hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở khi cần thiết và định kỳ rà soát để kiện toàn, bổ sung hoặc thay thế nhân sự phù hợp.

Điều 10. Tiếp nhận, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân

1. Tuyên truyền viên cơ sở có trách nhiệm tiếp nhận ý kiến, phản ánh, kiến nghị của Nhân dân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối với nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường, tuyên truyền viên cơ sở tổng hợp, báo cáo UBND phường thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội hoặc bộ phận có liên quan để xem xét, xử lý.

3. Đối với nội dung không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường, UBND phường xem xét chuyển hoặc hướng dẫn chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định.

4. Tuyên truyền viên cơ sở không được tự ý giải quyết, trả lời hoặc cam kết giải quyết đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Tuyên truyền viên cơ sở thực hiện báo cáo tình hình hoạt động, kết quả tuyên truyền, những vấn đề phát sinh và ý kiến, kiến nghị của Nhân dân khi có yêu cầu của UBND phường.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm tổng hợp tình hình hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở, tham mưu UBND phường thực hiện chế độ báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước cấp trên theo quy định.

3. Trường hợp phát sinh vấn đề đột xuất, phức tạp hoặc thông tin có khả năng tác động đến tình hình an ninh, trật tự, đời sống Nhân dân, tuyên truyền viên cơ sở phải kịp thời báo cáo UBND phường để xem xét, xử lý.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tuyên truyền viên cơ sở, tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân được xem xét biểu dương, khen thưởng theo quy định.

2. Tuyên truyền viên cơ sở và tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định ban hành Quy chế có hiệu lực.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan, tuyên truyền viên cơ sở, các tổ dân phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố và tuyên truyền

viên cơ sở phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu xem xét, quyết định.

vylt10 - 29/09/2026 14:10:06 - vylt10 - vylt10 - vylt10 - vylt10